

Cập nhật VRE – KHẢ QUAN

Ngày 27/08/2025

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Báo cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

KHẢ QUAN

HOSE: VRE

Bất động sản

Giá mục tiêu (VND) **34.800**

Giá hiện tại (VND) **31.300**

Tỷ lệ tăng giá 11,2%

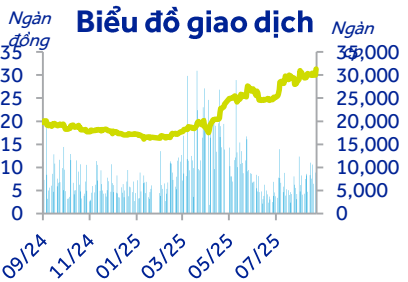
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng 0,0%

Tổng tỷ suất lợi nhuận **11,2%**

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	82,5	6,1	22,7	57,7
Tương đối	49,6	-2,9	-2,9	25,0

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

SADO	41,5%
Tập đoàn Vingroup - CTCP	18,8%

Thông kê

26/08/25

Mã Bloomberg	VRE VN
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	16.100 – 31.700
SL lưu hành (triệu cp)	2,272
Vốn hóa (tỷ đồng)	71.124
Vốn hóa (triệu USD)	2.680
Room khối ngoại còn lại (%)	31,7
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	39,7
KLGD TB 3 tháng (tr cp)	6.548.791
VND/USD	26.536
Index: VNIndex / HNX	1.667,63/275,79

CTCP VINCOM RETAIL (HSX: VRE)

Lợi nhuận tăng trưởng trong Q2/2025 và 6T2025 chủ yếu nhờ tỷ lệ lấp đầy các trung tâm thương mại tăng, 5 trung tâm thương mại mới khai trương trong năm 2024 và doanh thu tài chính tăng. Điều chỉnh dự phóng LNST năm 2025 tăng 19% lên 4.762 tỷ đồng do doanh thu tài chính cao hơn ước tính trước đó. Chuyển giá mục tiêu sang năm 2026 ở mức 34.800 đồng/cổ phiếu và đưa ra khuyến nghị Khả quan.

Mảng cho thuê bất động sản (BDS) dự kiến sẽ có KQKD tăng trưởng ổn định trong năm 2025 với doanh thu ước đạt 8.516 tỷ đồng (+8% svck), chủ yếu nhờ tỷ lệ lấp đầy cao hơn và 5 trung tâm thương mại (TTTTM) mới được khai trương trong năm 2024. VRE đã cải thiện tỷ lệ lấp đầy trung bình của các TTTM từ mức đáy 82,8% trong Q1/2024 lên 86,3% trong Q2/2025, chủ yếu nhờ sự thay đổi trong cơ cấu khách thuê (tăng diện tích cho các khách thuê trong lĩnh vực ăn uống, giải trí và phong cách sống). Biên lợi nhuận gộp được cải thiện từ 53,9% trong Q2/2024 lên 55,5% trong Q2/2025 nhờ tỷ lệ lấp đầy cao hơn và các hoạt động tiết kiệm năng lượng như lắp đặt thêm các tấm pin mặt trời trên mái các TTTM. Công ty vẫn giữ kế hoạch mở thêm 3 TTTM mới trong năm 2025 (Vincome Mega Mall Ocean City, Vincome Mega Mall Royal Island và Vincome Plaza Vinh) với tổng diện tích sàn (GFA) tăng thêm gần 117.000 m², nâng tổng số TTTM lên 91 và tổng GFA lên 1,96 triệu m².

Tính đến hết ngày 30/06/2025, VRE đã giải ngân 1.800 tỷ đồng tiền đặt cọc cho Vinhomes (HSX: VHM) nhằm phát triển 4 TTTM (1 Vincome Center, 2 Vincome Mega Mall và 1 Vincome Plaza) tại dự án Vinhomes Green Paradise Cần Giờ, dự kiến đưa vào vận hành giai đoạn 2027-2028. Tính đến cuối Q2/2025, VRE đặt cọc 21.543 tỷ đồng cho mục đích đầu tư và kinh doanh (+2% so với đầu năm), trong đó 18.697 tỷ đồng, tương đương 87%, được đặt cọc cho các bên liên quan.

Đối với mảng kinh doanh BDS, VRE vẫn giữ kế hoạch mở bán các căn nhà phố thương mại tại hai dự án Vinhomes là Vinhomes Royal Island (khoảng 1.000 căn với tổng vốn đầu tư 4,8 nghìn tỷ đồng) và Vinhomes Golden Avenue (khoảng 280 căn với tổng vốn đầu tư 1,3 nghìn tỷ đồng) trong nửa cuối năm 2025 và bàn giao vào năm 2026. Chúng tôi kỳ vọng hai dự án này sẽ đạt tỷ lệ hấp thụ tốt và trở thành động lực tăng trưởng chính cho KQKD của công ty trong năm 2026. Mặt khác, trong năm 2025, mảng kinh doanh BDS đóng góp vào kết quả kinh doanh không đáng kể với doanh thu ước đạt 205 tỷ đồng (-76% svck) do các căn shophouse tại các dự án cũ đã gần hoàn tất bàn giao.

Do doanh thu tài chính trong 6T2025 cao hơn kỳ vọng nên chúng tôi điều chỉnh LNST năm 2025 tăng 19% lên 4.762 tỷ đồng (+16% svck). Chúng tôi kỳ vọng tốc độ tăng trưởng cao hơn vào năm 2026 với doanh thu ước đạt 12.773 tỷ đồng (+43% svck) và LNST ước đạt 5.888 tỷ đồng (+24% svck), chủ yếu nhờ việc bàn giao và ghi nhận các nhà phố thương mại tại dự án Vinhomes Royal Island và Vinhomes Golden Avenue trong khi mảng cho thuê BDS tiếp tục hoạt động ổn định. Chuyển giá mục tiêu sang năm 2026 lên 34.800 đồng/cổ phiếu và đưa ra khuyến nghị Khả quan.

	2022	2023	2024	2025F	2026F
DT Thuần (tỷ đồng)	7.361	9.791	8.939	8.943	12.773
Tăng trưởng	25,0%	33,0%	-8,7%	0,0%	42,8%
EBITDA (tỷ đồng)	4.725	6.020	5.152	5.427	6.807
Tăng trưởng	45,4%	27,4%	-14,4%	5,3%	25,4%
LN ròng (tỷ đồng)	2.776	4.409	4.096	4.762	5.888
Tăng trưởng	111,2%	58,8%	-7,1%	16,3%	23,6%
EPS (hiệu chỉnh. VND)	1.222	1.940	1.802	2.096	2.591
Tăng trưởng	111,2%	58,8%	-7,1%	16,3%	23,6%
ROE	8,7%	12,4%	10,3%	10,7%	11,9%
ROIC	8,6%	11,0%	7,5%	7,0%	8,4%
Nợ ròng/EBITDA (x)	-0,8	-0,2	0,3	0,0	0,1
EV/EBITDA (x)	14,9	11,7	13,7	13,0	10,3
P/E (lần)	25,6	16,1	17,4	14,9	12,1
P/B (lần)	2,1	1,9	1,7	1,5	1,4
Cổ tức (đồng)	0	0	0	0	0
Suất sinh lợi cổ tức	0%	0%	0%	0%	0%

Kết quả kinh doanh Q2/2025 và 6T2025: Doanh thu giảm, lợi nhuận tăng

VRE công bố KQKD Q2/2025 trái chiều với doanh thu giảm 14% svck, đạt 2.143 tỷ đồng nhưng LNST tăng 21% svck, đạt 1.233 tỷ đồng. Doanh thu giảm do số lượng căn shophouse bàn giao thấp hơn (Q2/2025: 3 căn so với Q2/2024: 104 căn), trong khi lợi nhuận tăng chủ yếu nhờ biên lợi nhuận gộp cao hơn (55,2% so với 48,8%, nhờ tỷ trọng doanh thu mảng cho thuê bất động sản cao hơn) và doanh thu tài chính tăng trưởng 61% svck, đạt 677 tỷ đồng.

Trong nửa đầu năm 2025, VRE ghi nhận doanh thu đạt 4.274 tỷ đồng (-10% svck) và lợi nhuận sau thuế đạt 2.411 tỷ đồng (+15% svck), hoàn thành 51% kế hoạch lợi nhuận. Nguyên nhân doanh thu giảm là do số lượng căn shophouse bàn giao thấp hơn (6T2025: 12 căn so với 6T2024: 149 căn). Tăng trưởng lợi nhuận chủ yếu đến từ mức tăng trưởng 52% svck của doanh thu tài chính (bao gồm lãi tiền gửi, lãi từ cho vay và đặt cọc), đạt 1.302 tỷ đồng.

Bảng 1: Kết quả kinh doanh Q2/2025 và 6T2025

Đơn vị: tỷ đồng	Q2/2024	Q2/2025	Thay đổi svck	6T2024	6T2025	Thay đổi svck	Kế hoạch 2025	% hoàn thành
Doanh thu	2.479	2.143	-14%	4.733	4.274	-10%	9.520	45%
Trong đó: Cho thuê BĐS	1.940	2.068	7%	3.867	4.094	6%		
Chuyển nhượng BĐS	467	12	-97%	744	60	-92%		
Khác	72	62	-13%	122	120	-2%		
Lợi nhuận gộp	1.209	1.182	-2%	2.465	2.385	-3%		
Doanh thu tài chính	420	677	61%	855	1.302	52%		
Chi phí tài chính	179	269	50%	319	511	60%		
Chi phí bán hàng	56	41	-26%	120	109	-9%		
Chi phí QLDN	160	121	-24%	303	226	-25%		
LNST	1.021	1.233	21%	2.104	2.411	15%	4.700	51%

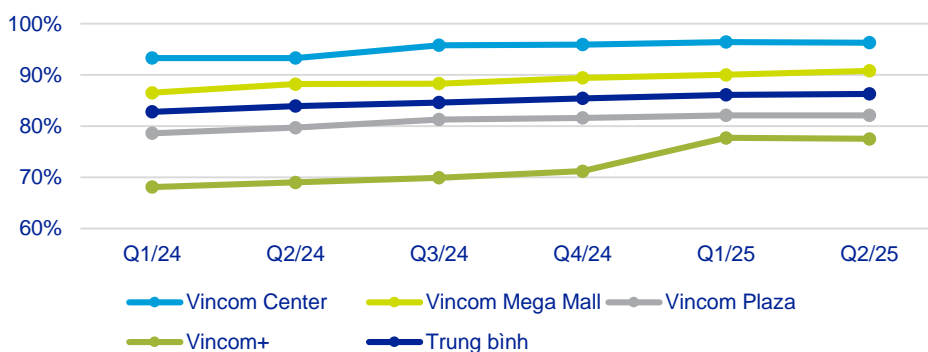
Nguồn: VRE, ACBS.

Bảng 2: Trung tâm thương mại dự kiến khai trương trong 2025

Dự án	Vị trí	Diện tích sàn (m2)	Ngày khai trương	Tỷ lệ lấp đầy lúc khai trương (dự kiến)
VMM Ocean City	Hưng Yên	53.200	22/8/2025	95%
VMM Royal Island	Hải Phòng	47.600	30/09/2025	n/a
VCP Vinh	Nghệ An	19.200	Q4/2025	n/a

Nguồn: VRE

Hình: Tỷ lệ lấp đầy



Nguồn: VRE

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ VRE	Giá hiện tại (VNĐ):	31.300	Giá mục tiêu (VNĐ):	34.800	Vốn hóa (Tỷ đồng):	71.124
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2022	2023	2024	2025F	2026F	
Doanh thu thuần	7.361	9.791	8.939	8.943	12.773	
Trong đó: Doanh thu cho thuê BĐS	6.865	7.796	7.878	8.516	8.997	
Doanh thu chuyển nhượng BĐS	381	1.772	839	205	3.553	
Doanh thu khác	116	223	222	222	222	
<i>Tăng trưởng doanh thu</i>	<i>25,0%</i>	<i>33,0%</i>	<i>-8,7%</i>	<i>0,0%</i>	<i>42,8%</i>	
GVHB trừ khấu hao	2.093	2.992	2.805	2.533	4.562	
Lợi nhuận gộp	3.817	5.346	4.755	4.930	6.656	
<i>Biên lợi nhuận gộp</i>	<i>51,8%</i>	<i>54,6%</i>	<i>53,2%</i>	<i>55,1%</i>	<i>52,1%</i>	
Chi phí bán hàng và QLDN	543	780	983	983	1.404	
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	<i>7,4%</i>	<i>8,0%</i>	<i>11,0%</i>	<i>11,0%</i>	<i>11,0%</i>	
EBITDA	4.725	6.020	5.152	5.427	6.807	
<i>Tỷ suất EBITDA</i>	<i>64,2%</i>	<i>61,5%</i>	<i>57,6%</i>	<i>60,7%</i>	<i>53,3%</i>	
Khấu hao	1.452	1.454	1.379	1.480	1.555	
Lợi nhuận từ HĐKD	3.273	4.566	3.773	3.947	5.252	
<i>Biên LN HĐKD</i>	<i>44,5%</i>	<i>46,6%</i>	<i>42,2%</i>	<i>44,1%</i>	<i>41,1%</i>	
Doanh thu tài chính (trừ lãi tiền gửi và lãi cho vay)	-	-	1	-	-	
Chi phí tài chính (trừ chi phí lãi vay)	38	29	272	329	329	
Lợi nhuận khác	72	144	413	413	413	
Thuế	747	1.117	1.038	1.191	1.472	
<i>Thuế suất thực tế</i>	<i>21,2%</i>	<i>20,2%</i>	<i>20,0%</i>	<i>20,0%</i>	<i>20,0%</i>	
Lợi ích cổ đông thiểu số	1	0	0	0	0	
Lợi nhuận sau thuế của cổ đông công ty mẹ	2.776	4.409	4.096	4.762	5.888	
<i>Biên lợi nhuận ròng</i>	<i>37,7%</i>	<i>45,0%</i>	<i>45,8%</i>	<i>53,2%</i>	<i>46,1%</i>	
Tiền mặt đạt được	4.228	5.863	5.475	6.243	7.443	
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	2.272	2.272	2.272	2.272	2.272	
EPS (VNĐ)	1.222	1.940	1.802	2.096	2.591	
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0	
EPS hiệu chỉnh (VNĐ)	1.222	1.940	1.802	2.096	2.591	
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh</i>	<i>111,2%</i>	<i>58,8%</i>	<i>-7,1%</i>	<i>16,3%</i>	<i>23,6%</i>	

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2022	2023	2024	2025F	2026F
Thay đổi vốn lưu động	-1.372	-29	601	-1.024	508
Capex	2.164	15.843	4.181	3.774	2.915
Các khoản mục dòng tiền khác	164	6.568	-3.452	-2.105	-4.631
Dòng tiền tự do	3.601	-3.383	-2.760	1.386	-612
Phát hành cp	0	711	0	0	0
Cổ tức đã trả	0	21	0	0	0
Thay đổi nợ ròng	-3.601	2.693	2.759	-1.386	612
Nợ ròng cuối năm	-3.930	-1.237	1.522	136	747
Vốn chủ sở hữu	33.425	37.827	41.923	46.685	52.573
Giá trị sổ sách/cp (VND)	14.695	16.637	18.449	20.545	23.136
Nợ ròng / VCSH	-11,8%	-3,3%	3,6%	0,3%	1,4%
Nợ ròng / EBITDA (x)	-0,8	-0,2	0,3	0,0	0,1
Tổng tài sản	42.701	47.654	55.226	64.385	74.059

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2022	2023	2024	2025F	2026F
ROE	8,67%	12,4%	10,3%	10,7%	11,9%
ROA	6,9%	9,8%	8,0%	8,0%	8,5%
ROIC	8,6%	11,0%	7,5%	7,0%	8,4%
WACC	13,1%	13,1%	12,9%	12,9%	12,9%
EVA	-4,5%	-2,1%	-5,3%	-5,9%	-4,5%
P/E (x)	25,6	16,1	17,4	14,9	12,1
EV/EBITDA (x)	14,9	11,7	13,7	13,0	10,3
EV/FCF (x)	19,5	-20,8	-25,5	50,8	-115,1
P/B (x)	2,1	1,9	1,7	1,5	1,4
P/S (x)	9,7	7,3	8,0	8,0	5,6
EV/sales (x)	9,6	7,2	7,9	7,9	5,5
Suất sinh lợi cổ tức	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%	0,0%

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

Leman, 117 Nguyễn Đình Chiểu, Q.3, TPHCM
Tel: (+84 28) 7300 1000

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Quyển Giám Đốc Phòng Phân Tích

Đỗ Minh Trang

(+84 28) 7300 7000 (x1041)

trangdm@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Bất động sản

Phạm Thái Thanh Trúc

(+84 28) 7300 7000 (x1043)

trucptt@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành Tài

chính

Cao Việt Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1049)

hungcv@acbs.com.vn

Giám đốc phân tích ngành

Bán lẻ, Công nghệ

Lương Thị Kim Chi

(+84 28) 7300 7000 (x1042)

chiltk@acbs.com.vn

CVPT- Dầu khí

Phan Việt Hưng

(+84 28) 7300 7000 (x1044)

hungpv@acbs.com.vn

CVPT – Vật liệu Xây dựng,

Hóa chất

Trần Nhật Trung

(+84 28) 7300 7000 (x1045)

trungtn@acbs.com.vn

CVPT – Ngành Điện, nước

Phạm Đức Toàn

(+84 28) 7300 7000 (x1051)

toanpd@acbs.com.vn

CVPT – Vĩ mô & TT Tiền tệ

Trịnh Viết Hoàng Minh

(+84 28) 7300 7000 (x1046)

minhtvh@acbs.com.vn

CVPT - Logistics

Nguyễn Thế Hùng

(+84 28) 7300 7000 (x1047)

hungnt@acbs.com.vn

CVPT – Xây dựng

Đỗ Tiến Đạt

(+84 28) 7300 7000 (x1048)

datdt@acbs.com.vn

NVPT – PTKT

Võ Phú Hữu

(+84 28) 7300 7000 (x1052)

huvvp@acbs.com.vn

NVPT – Dữ liệu thị trường

Mai Duy Anh

(+84 28) 7300Bo 7000 (x1110)

anhmd@acbs.com.vn

KHOẢNG KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc khối khách hàng định chế

Chu Thị Kim Hương

(+84 28) 7300 6879 (x1083)

huongctk@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Trần Thị Thanh

(+84 28) 7300 6879 (x1120)

thanhtt@acbs.com.vn

Chuyên viên GDKHĐC

Nguyễn Trần Như Huỳnh

(+84 28) 7300 6879 (x1088)

huynhntn@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức), cao hơn 20%, $E(R) \geq 20\%$

KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) thấp hơn 20%, và cao hơn 10%, $10\% = E(R) < 20\%$

TRUNG LẬP: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -10%, và thấp hơn 10%, $-10\% = E(R) < 10\%$

KÉM KHẢ QUAN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $-20\% = E(R) < -10\%$

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lời từ cổ phiếu (bao gồm cổ tức) cao hơn -20%, và thấp hơn -10%, $E(R) < -20\%$

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày đó.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2025). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích. Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.